

Số: 73/BC-UBND

Cẩm Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính quý I/2026

Thực hiện Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 tỉnh Quảng Ngãi, UBND phường Cẩm Thành báo cáo công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ quý II năm 2026, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- UBND phường ban hành đã ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 30/12/2025 về công tác cải cách hành chính năm 2026; kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Ban hành 06 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC: Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 18/02/2026 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn phường Cẩm Thành; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 18/02/2026 của Chủ tịch UBND phường về rà soát đánh giá thủ tục hành chính; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 26/02/2026 về bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Cẩm Thành năm 2026; Công văn số 116/UBND-HCC ngày 15/01/2026 của Chủ tịch UBND phường về triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được cung cấp DVCTT theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành; Công văn số 99/UBND-HCC ngày 13/01/2026 của Chủ tịch UBND phường về triển khai thực hiện Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Công văn số 491/UBND-HCC ngày 07/03/2026 của Chủ tịch UBND phường về triển khai một số nhiệm vụ liên quan đến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Góp ý hồ sơ 04 dự thảo văn bản QPPL: Luật Tiếp cận thông tin sửa đổi, bổ sung (Công văn số 161/UBND-NC ngày 21/01/2026), dự án Luật Hộ tịch sửa đổi (Công văn số 183/UBND-NC ngày 22/01/2026), Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự (Công văn số 382/UBND ngày

13/02/2026), chính sách đối với Luật Nuôi con nuôi sửa đổi (Công văn số 438/UBND-NC ngày 02/3/2026).

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2026 trên địa bàn (Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 02/3/2026).

- Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh (Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 18/12/2025); tổng kết nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật (Báo cáo số 239/BC-UBND ngày 22/12/2025).

- Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực trong năm 2025 (Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 19/01/2026); Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026 (Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 15/01/2026).

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Công văn số 137/UBND-NC ngày 19/01/2026).

- Rà soát, kiến nghị xử lý hiệu lực văn bản QPPL của Thủ tướng Chính phủ (Báo cáo số 49/BC-UBND ngày 24/02/2026).

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

- + Ban hành kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026 trên địa bàn (Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 29/01/2026).

- + Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bồi thường của Nhà nước năm 2026 (Công văn số 1897/UBND-NC ngày 23/12/2025).

- + Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các Chương trình, Kế hoạch, Thông báo của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật trong tháng 12 năm 2025, tháng 01, 02 năm 2026.

- Kết quả công tác quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Ban hành Kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn phường (Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15/01/2026) và phối hợp rà soát, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hồng sản xuất, kinh doanh bánh mì gây ngộ độc thực phẩm.

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- + Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý và Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý (Công văn số 131/UBND-NC ngày 19/01/2026); truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (Công văn số 03/HĐPBGDPL ngày 22/01/2026); đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ cuộc bầu cử đại biểu

Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026 (*Công văn số 06/HĐPBGDPL ngày 29/01/2026*).

+ Ban hành kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn phường (*Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 23/01/2026*); kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2715/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc đối với Báo cáo lần thứ tư của Việt Nam về thực hiện Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị trên địa bàn (*Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 02/3/2026*).

+ Giới thiệu các loại tờ gấp (điện tử) pháp luật về bầu cử (*Công văn số 387/UBND-NC ngày 18/02/2026*), thông tin văn bản, chính sách pháp luật quý I/2026 (*Công văn số 388/UBND-NC ngày 18/02/2026*).

+ Tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về bầu cử cho 168 đại biểu là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, thành viên các Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2026 – 2031, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở.

+ Soạn thảo, biên tập và tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử 110 tình huống pháp luật về quốc tịch (25 tình huống), đăng ký khai sinh khai tử (25 tình huống), hòa giải ở cơ sở (15 tình huống), chứng thực (25 tình huống), cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, đăng ký kết hôn, thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (20 tình huống).

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Thực hiện đánh giá, rà soát 07 thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 18/02/2026 về rà soát đánh giá thủ tục hành chính.

- Cập nhật, công khai, minh bạch, rõ ràng tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã niêm yết công khai 84 lĩnh vực (413 TTHC) dưới hình thức mã QR, đăng tải trên trang Thông tin điện tử phường: <https://camthanh.quangngai.gov.vn/cai-cach-hanh-chinh/cong-bo-bai-bo-tthc> để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và thực hiện quyền giám sát đối với cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC

+ Tổng hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 2.228 hồ sơ (*cụ thể: Lĩnh vực bảo trợ xã hội 192 hồ sơ; lĩnh vực Chứng thực 377 hồ sơ; Cơ sở giáo dục khác 01 hồ sơ; Hoạt động xây dựng 121 hồ sơ; lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật 03 hồ sơ; Hộ tịch 727 hồ sơ; lĩnh vực hộ tịch - đăng ký thường trú - bảo trợ xã hội - người có công: 182 hồ sơ; lưu thông hàng hóa trong nước 09 hồ sơ; lĩnh vực người có công: 29 hồ sơ; lĩnh vực nuôi con nuôi 01 hồ sơ; lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội*

02 hồ sơ; lĩnh vực quy hoạch, xây dựng kiến trúc 04 hồ sơ; lĩnh vực và thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã: 01 hồ sơ; lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) 554 hồ sơ; lĩnh vực kinh doanh khí 01 hồ sơ; lĩnh vực đất đai 76 hồ sơ; Lĩnh vực giảm nghèo 01 hồ sơ).

+ Đã giải quyết: 2.117 hồ sơ (cụ thể: trước hạn 2.108 hồ sơ, quá hạn 09 hồ sơ). Đang giải quyết: 136 hồ sơ. Hồ sơ rút: 27 hồ sơ.

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện số hóa hồ sơ đạt 88,21%.

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt tỷ lệ 87,91%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 85,77%.

- Thực hiện nghiêm túc thông báo tình trạng hồ sơ giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý, công khai văn bản xin lỗi, hẹn lại ngày trả kết quả đối với các hồ sơ xử lý bị trễ hẹn, nhận kết quả giải quyết trước hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (đã nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp phát hiện không thực hiện đúng quy trình).

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công khai số điện thoại, thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Trong kỳ, không có tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

- Trong kỳ, có 71 lượt đánh sự hài lòng của tổ chức, công dân. Trong đó: có 71 lượt rất hài lòng, 0 lượt hài lòng. Việc tổ chức đánh giá được thực hiện thông qua thiết bị đánh giá chất lượng phục vụ gắn tại các quầy làm việc tại Trung tâm, được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, thống nhất khách quan, trung thực, minh bạch, công bằng.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Tiếp tục triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh (Công văn số 863/UBND-HCC ngày 11/10/2025 về việc triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính). Đã hướng dẫn, ưu tiên hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến cho 02 trường hợp có yêu cầu thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính, gồm 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Đăng ký và thành lập doanh nghiệp (Hộ kinh doanh) và 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Hộ tịch.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC được cung cấp DVCTT theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành: Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC được cung cấp DVCTT theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành (Công văn số 99/UBND-HCC ngày 13/01/2026 của Chủ tịch UBND phường về triển khai thực hiện Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục

hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Công văn số 491/UBND-HCC ngày 07/03/2026 của Chủ tịch UBND phường về triển khai một số nhiệm vụ liên quan đến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung) và báo cáo tình hình triển khai Hệ thống tập trung của Bộ chuyên ngành trên địa bàn phường, theo đó đề xuất cấp thẩm quyền một số giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai Hệ thống tập trung (Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 28/01/2026 về tình hình triển khai Hệ thống tập trung của Bộ ngành trên địa bàn phường Cẩm Thành).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Trình HĐND phường tạm giao 66 biên chế hành chính, 605 số lượng người làm việc năm 2026.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Ban hành Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND phường về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026. Thông báo chiêu sinh lớp bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo; đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng năm 2026.

- Hoàn thành hồ sơ nghỉ hưu cho 01 viên chức theo Nghị định số 154 của Chính phủ; nâng lương thường xuyên, trước thời hạn và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho 40 cán bộ, công chức, viên chức; ban hành quyết định phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 01 viên chức và bổ nhiệm 04 công chức, tiếp nhận, bổ nhiệm 01 công chức, bổ nhiệm 02 viên chức.

- Rà soát, xây dựng, ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2026 đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Ban hành Quyết định giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2026; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2026. Tập trung triển khai các giải pháp tăng cường quản lý, khai thác nguồn thu, chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế. Công tác chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm đúng quy định. Đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2026. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn, tăng cường giải ngân vốn đầu tư công theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2026 ước thực hiện là 130.835/513.130 triệu đồng, bằng 25,50% so với dự toán HĐND phường giao. Tổng chi ngân sách địa phương quý I năm 2026 ước thực hiện 78.391/304.311 triệu đồng, bằng 25,76% dự toán HĐND phường giao.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: chưa giải ngân do đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư, đảm bảo quy định để triển khai thực hiện dự án.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phòng đã tham mưu UBND phường các văn bản chỉ đạo và tổ chức rà soát, trình giao tài sản và xây dựng phương án sắp xếp, xử lý tài sản đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị năm 2026. Đồng thời, tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định và đẩy nhanh tiến độ thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, bảo đảm đúng quy định và tiến độ theo kế hoạch. Đang tiếp tục rà soát lập hồ sơ đề nghị giao tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng phục vụ công tác tổng kiểm kê theo Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: các đơn vị sự nghiệp công lập đã từng bước triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, phân loại theo các mức độ tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Một số đơn vị có nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công ổn định đã chủ động hơn trong việc cân đối thu – chi, bố trí kinh phí hoạt động, từng bước giảm gánh nặng ngân sách nhà nước.

- Số lượng hộ kinh doanh (*bao gồm tái gia nhập thị trường*) đến thời điểm báo cáo: 239 hộ. Số vốn đăng ký hộ kinh doanh: 39,848 tỷ đồng. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND tỉnh giao: thực hiện đạt 02/03 chỉ tiêu giao (*Chỉ tiêu giáo dục – đào tạo: đạt; chỉ tiêu y tế: đạt, Chỉ tiêu lao động, việc làm giảm nghèo: đang thực hiện*).

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Ban hành các văn bản liên quan đến lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số; trong đó nổi bật là: Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường năm 2026 và Kế hoạch Phát triển Chính quyền điện tử giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường; Quy chế bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu của UBND phường Cẩm Thành; đề xuất phân khai kinh phí thực hiện nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 (đợt 1). Phối hợp thực hiện Kế hoạch triển khai thí điểm sử dụng Trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh do Sở Khoa học và công nghệ triển khai. Cùng với VNPT Quảng Ngãi bàn triển khai giải pháp điều hành chính quyền số cấp cơ sở egov DSS trên địa bàn phường.

- Về kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến

+ Tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổng số TTHCC đã cung cấp: 231 TTHC, tổng số TTHC được cung cấp phát sinh 20 thủ tục; Tổng số tiếp nhận 576, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100%.

+ Tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tổng số TTHCC đã cung cấp: 144 TTHC, tổng số TTHC được cung cấp phát sinh 31 thủ tục; Tổng số tiếp nhận 1.712 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100%.

+ Tổng số thủ tục DVCTT một phần và toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 51 thủ tục.

+ Việc thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: Chú trọng đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC đã góp phần đưa người dân tiến nhanh hơn đến phương thức thanh toán trực tuyến. Thủ tục hành chính có yêu cầu vụ tài chính là 13 thủ tục; Tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh giao dịch trực tuyến đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 100%. Trong kỳ báo cáo thu 25.132.000 đồng. Hàng tháng, trên cơ sở quyết toán của các cơ quan liên quan, đã tổng hợp, nộp số phí, lệ phí trên vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính của UBND phường bước đầu đạt được một số kết quả, sau khi thành lập tổ chức bộ máy đi vào hoạt động ổn định; ban hành đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính để triển khai thực hiện. Công tác quản lý tài chính – ngân sách từng bước được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả. Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản thực hiện nội dung liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân được đồng bộ, thông suốt, không bị gián đoạn, đưa dịch vụ công tốt nhất, chất lượng nhất đến với người dân, nâng cao các chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính; hướng tới nền hành chính vì nhân dân phục vụ.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Từ ngày 01/01/2026 thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành, tuy nhiên các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành hoạt động chưa ổn định, chưa đáp ứng yêu cầu triển khai phi địa giới hành chính, chưa đảm bảo thực hiện liên thông giữa các TTHC của các ngành, lĩnh vực, chưa đầy đủ tính năng lưu kho kết quả điện tử; cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp phải thực hiện trên nhiều hệ thống với trải nghiệm khác nhau; chưa đảm bảo phân cấp, phân quyền quản lý, vận hành; chưa chuyển đổi dữ liệu đã số hóa từ một cửa điện tử tỉnh sang hệ thống mới,...

- Thực trạng trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia chỉ ghi nhận hai trạng thái đồng bộ của hồ sơ, gồm: “Yêu cầu bổ sung” và “Dừng xử lý”. Đối với hồ sơ có nội dung “ Xin gia hạn hồ sơ giải quyết” hoặc “Tạm dừng xử lý”, Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa có trạng thái riêng để ghi nhận các trường hợp này. Trong quá trình đồng bộ, hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa có trạng thái riêng để ghi nhận ngày hẹn trả kết quả ban đầu, không tự động cập nhật khi hồ sơ được gia hạn hoặc tạm dừng. Vì vậy các hồ sơ này phải được hoàn thành trước ngày hẹn trả kết quả ban đầu mới được tính là đúng hạn trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Ngoài ra, cách tính thời hạn giải quyết của một số thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ

công còn chưa thống nhất đối với quy trình công bố thực hiện TTHC của bộ ngành (thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định thời hạn giải quyết là 5 ngày làm việc, nhưng Cổng Dịch vụ công tính 5 ngày (bao gồm ngày nghỉ, lễ)).

- Đối với giao diện và các yêu xác thực để tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Hệ thống thông tin Đăng ký hộ kinh doanh (Bộ Tài chính) hiện nay chưa thân thiện, phức tạp với người dùng, đa phần tổ chức, cá nhân không thể tự thực hiện đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà đối với lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (Hộ kinh doanh).

- Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, khi đồng bộ về hệ thống bộ thì file bị mất tại mục “Thành phần hồ sơ”, trạng thái Hình thức tiếp nhận ghi nhận là “Tiếp nhận trực tiếp”; Thành phần hồ sơ không đúng với thành phần thủ tục hành chính quy định.

- TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung có phát sinh hồ sơ đồng bộ về 2 hệ thống, cụ thể:

- + Một số TTHC đồng bộ về hệ thống tập trung gồm: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và Cấp giấy xác nhận khuyết tật; Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

- + Số TTHC còn lại đồng bộ về Hệ thống tỉnh. Việc đồng bộ TTHC về 2 hệ thống như trên gây khó khăn, bất tiện trong việc theo dõi, cập nhật, giải quyết và kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức.

- + Đối với thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và thủ tục liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí còn bị lỗi cấp mã số định danh, số hóa hồ sơ dẫn đến xảy ra tình trạng hồ sơ bị trễ hạn.

- Từ ngày 01/3/2026, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp đã tiếp nhận hồ sơ thủ tục Cấp bản sao trích lục hộ tịch, Giấy khai sinh. Tuy nhiên, Hệ thống này vẫn chưa liên thông với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử nên chưa thực hiện ký số, trả kết quả bản điện tử cho công dân.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG QUÝ II/2026:

1. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho UBND phường. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về CCHC.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành, rà soát văn bản QPPL theo quy định, tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành đảm bảo chất lượng. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2026; thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026. Thực hiện tốt Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn.

3. Kịp thời theo dõi cập nhật quy định của pháp luật về thủ tục hành chính do các cơ quan Trung ương ban hành và văn bản công bố TTHC của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh để thực hiện. Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC và kiểm tra việc tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

4. Thực hiện niêm yết công khai thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan; kịp thời báo cáo kết quả xử lý các nội dung kiến nghị về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế để nắm bắt tình hình thu NSNN trên địa bàn, nhất là các khoản thu cân đối ngân sách địa phương để kịp thời chỉ đạo, điều hành ngân sách địa phương đảm bảo đúng quy định. Thực hiện quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế thất thoát, lãng phí tài sản công; thường xuyên rà soát, kiểm tra, cập nhật thông tin tài sản công thông qua số hóa; khuyến khích việc khai thác, sử dụng tài sản công theo cơ chế cho thuê, liên doanh, liên kết đúng quy định pháp luật nhằm tăng nguồn thu và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

7. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ xây dựng “Chính quyền điện tử” theo lộ trình của Chính phủ, tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả thực chất. Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý văn bản đi, đến và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

8. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; giảm tối đa thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh bạch khi giải quyết TTHC; đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

9. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”. Thường xuyên thực hiện cập nhật trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Trước khi áp dụng chính thức mô hình mới, cần tổ chức kiểm thử, triển khai thử nghiệm và tập huấn việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; khi áp dụng chính thức việc tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống tập trung của Bộ, ngành các sở, ban ngành cần có thông báo tại các nhóm hỗ trợ để địa phương chủ động trong việc tiếp nhận thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị Sở Tài chính đề xuất Bộ Tài chính thay đổi xác thực tài khoản qua Email sang xác thực qua số điện thoại để phù hợp với tình hình thực tế của người dân (không phải người dân nào cũng có điện thoại thông minh/máy tính hoặc lớn tuổi,... để sử dụng Email) khi đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Hệ thống thông tin Đăng ký hộ kinh doanh (Bộ Tài chính).

3. Trung ương thống nhất cách tính điểm các tiêu chí trên Cổng Dịch vụ Công Quốc gia rõ ràng, cụ thể và tăng cường nhân lực có chuyên môn sâu về Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ trong thực hiện TTHC, Dịch vụ công trên môi trường điện tử, nhằm giúp cấp xã nâng cao thứ hạng và chất lượng phục vụ trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính quý I và một số nhiệm vụ chủ yếu trong quý II năm 2026 của UBND phường. Kính báo cáo Sở Nội vụ Quảng Ngãi để biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT, các PCT UBND phường;
- C, PCVP HĐND và UBND phường;
- Phòng VH- XH phường;
- Lưu: VT, VHXX_{nttm}.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng